

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1893/SLĐTĐTBXH-BTXH&GN ngày 23/5/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều cuối năm 2024 để làm cơ sở xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh năm 2025 và các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, theo từng địa phương, từng vùng, từng lĩnh vực;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện rà soát. Việc rà soát phải được thực hiện từ thôn, tổ dân phố; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong rà soát của năm 2023. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng

địa bàn.

- Lực lượng rà soát viên là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát

Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát. Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú.

2. Phạm vi rà soát: Trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ:

Tổ chức rà soát 01 lần/năm, thực hiện từ 01/9/2024 đến hết ngày 14/12/2024.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phổ biến để Nhân dân nắm được phương pháp rà soát thông qua thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, nhất là tại cấp cơ sở; tuyên truyền thông qua các hội nghị, qua báo chí; hệ thống thông tin cơ sở (đài truyền thanh, bản tin công cộng, tuyên truyền viên và báo cáo viên cơ sở...).

2. Phương pháp rà soát

Thực hiện theo Điều 2, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày

16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

3. Quy trình rà soát

Thực hiện theo Điều 4 và Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

4. Kinh phí

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định và phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Tổ chức rà soát

a) Từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2024

Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm cho các địa phương và lực lượng tham gia rà soát.

b) Từ ngày 01/9/2024 đến ngày 31/10/2024

Tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát (đối với huyện Lý Sơn cấp huyện tổ chức rà soát).

c) Từ ngày 01/11/2024 đến ngày 20/11/2024

Các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp và trực tiếp kiểm tra kết quả rà soát cấp xã (đối với huyện Lý Sơn kiểm tra kết quả ở thôn). Tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả sơ bộ cho Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 30/10/2024 và báo cáo kết quả chính thức trước ngày 20/11/2024.

d) Từ ngày 21/11/2024 đến ngày 20/12/2024

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu báo cáo gửi UBND tỉnh trước ngày 15/12/2024.

- UBND tỉnh báo cáo kết quả chính thức cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20/12/2024 theo quy định và phê duyệt kết quả rà soát trên địa bàn toàn tỉnh để làm căn cứ thực hiện chính sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm:

- Là cơ quan Thường trực hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện ở địa phương. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức kiểm tra thực tế tại địa phương cơ sở. Tổng hợp kết quả rà soát trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động, nghiêm túc phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kịp thời theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương được phân công phụ trách triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng và đúng đối tượng.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát quá trình thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phối hợp tham gia cuộc rà soát, chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên các cấp trong việc rà soát đối tượng, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trực tiếp tham gia các cuộc họp ở thôn và có báo cáo kết quả giám sát.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm:

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng quy định; tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và mọi người dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của cuộc rà soát.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện và cấp xã theo đúng quy định.

- Căn cứ vào kế hoạch rà soát của tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện của địa phương và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ, chính xác, khách quan. Chịu trách nhiệm về số liệu rà soát.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn đảm bảo theo quy định. Kiên quyết đưa các hộ không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định ra khỏi danh sách hộ nghèo và hộ cận nghèo. Người đứng đầu cấp xã, cấp huyện chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo không đúng quy

định. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện để hỗ trợ cấp xã thực hiện rà soát. Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí đủ lực lượng rà soát viên có năng lực, kinh nghiệm để trực tiếp phối hợp với các trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố thực hiện rà soát. Tùy điều kiện thực tế, thực hiện rà soát chéo giữa các thôn, tổ dân phố. Tăng cường công chức, viên chức của cấp huyện tham gia cuộc họp của thôn, tổ dân phố để xét chọn hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ban hành quyết định công nhận danh sách cụ thể chủ hộ, thành viên của hộ nghèo, hộ phát sinh nghèo, hộ cận nghèo, hộ phát sinh cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thôn và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Chỉ đạo lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1935/BLĐTBH-VPQGGN ngày 10/5/2024.

Yêu cầu các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (*Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) xem xét, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành: Lao động-Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thống kê tỉnh;
- Các thành viên BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm tỉnh giai đoạn 2022-2025;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin.223}



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn